

Số: 115 /BC-STP

Đồng Nai, ngày 05 tháng 6 năm 2019

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức hội nghị quốc tế và chi tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Kính gửi: Sở Tài chính

Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 2690/STC-TCHCSN ngày 24/5/2019 của Sở Tài chính đề nghị thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định mức chi tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị quốc tế và chi tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện chức năng thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Điều 121 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo và các văn bản pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

I. Hồ sơ thẩm định

Hồ sơ dự thảo gửi thẩm định bao gồm:

1. Dự thảo: Tờ trình, Nghị quyết.
2. Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý, bản sao văn bản góp ý của các đơn vị về dự thảo Nghị quyết.

Hồ sơ gửi thẩm định đầy đủ theo quy định tại khoản 2 Điều 121 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

II. Nội dung thẩm định

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết

Căn cứ khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 33 Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước (Thông tư số 71/2018/TT-BTC) để phạm vi điều chỉnh phù hợp hơn, đề nghị cơ quan soạn thảo sửa khoản 1 Điều 1 như sau:

“Nghị quyết này quy định mức chi tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức hội nghị quốc tế và chi tiếp khách trong nước của các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập, các tổ chức sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai”.

2. Tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật

Căn cứ khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 33 Thông tư số 71/2018/TT-BTC quy định về thẩm quyền quy định mức chi cụ thể tiếp khách nước ngoài, tổ chức

hội nghị quốc tế tại Việt Nam và chi tiếp khách trong nước của địa phương, cơ quan, đơn vị và khoản 1 Điều 27 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, quy định HĐND tỉnh ban hành nghị quyết để quy định: “Chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên”.

Việc cơ quan soạn thảo tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức chi tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị quốc tế và chi tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai phù hợp về thẩm quyền theo quy định.

3. Về nội dung dự thảo

a) Tại phần căn cứ ban hành, đề nghị trình bày thống nhất thời gian ban hành của các căn cứ bằng cụm từ “ngày...tháng...năm...” thay cho cụm từ “ngày.../.../...”.

b) Tại khoản 3 Điều 1

- Tại điểm a và điểm b để phù hợp hơn, đề nghị sửa thống nhất các từ “tiêu chuẩn”, “chế độ”, “tiền” thành từ “chi”.

- Tại tiêu đề điểm b để phù hợp hơn đề nghị bỏ cụm từ “hội thảo”. Đồng thời tại gạch ngang thứ hai điểm b, đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày quy định phù hợp hơn như sau: “Trong trường hợp cần thiết, Ban tổ chức hội nghị bố trí ăn tập trung (không phát tiền nêu không tổ chức ăn tập trung)”.

c) Tại phần phụ lục

- Tại phần bên dưới tên phụ lục, để phù hợp hơn đề nghị sửa như sau:

(Kèm theo Nghị quyết số .../2019/NQ-HĐND ngày.../.../2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai)

- Về bố cục các nội dung chi: Nội dung chi được bố cục thành 3 mục lớn gồm: I, II, II (số La Mã) do đó tại các điểm a, b... trình bày thành các khoản 1, 2...theo đó tại các nội dung còn lại của khoản đề nghị trình bày thành các điểm a, b,...cho phù hợp hơn.

4. Về dự thảo Tờ trình

a) Tại đoạn “thực hiện Luật tổ chức chính quyền địa phương...như sau” để phù hợp hơn đề nghị sửa cụm từ “đề nghị xây dựng Nghị quyết” thành “dự thảo nghị quyết”.

b) Tại khoản 2 Mục I

- Tại đoạn “tích cực nâng cao hiệu quả...công khai minh bạch” để phù hợp hơn đề nghị bỏ cụm từ “về quản lý văn bản”.

- Tại đoạn “UBND tỉnh kính trình Thường trực HĐND tỉnh” đề nghị sửa thành “UBND tỉnh trình HĐND tỉnh”.

c) Tại khoản 1 mục IV, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, sửa thống nhất với ý kiến của Sở Tư pháp tại khoản 3 Công Văn này.

d) Tại mục IV, đoạn “khi các văn bản quy định về chế độ...hoặc thay thế” đề nghị bỏ, vì để thực hiện nội dung này thì cơ quan soạn thảo phải trình bày quy định tại dự thảo Nghị quyết. Tuy nhiên, rà soát nội dung dự thảo Nghị quyết cơ quan soạn thảo chỉ viện dẫn đến 01 văn bản là Thông tư số 71/2018/TT-BTC là văn bản giao HĐND tỉnh quy định chi tiết. Do đó, đề nghị không quy định nội dung này.

e) Tại nội dung về hồ sơ gửi kèm cuối dự thảo Tờ trình, căn cứ khoản 1 Điều 122 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị bổ sung hồ sơ gửi kèm đầy đủ gồm:

- Tại số thứ tự thứ 3: Bổ sung cụm từ “*Dự thảo Nghị quyết*” trước cụm từ “*Quy định*”.

- Bổ sung Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân; bản chụp ý kiến góp ý về dự thảo Nghị quyết.

III. Kết luận

Trên cơ sở ý kiến thẩm định từng nội dung, Sở Tư pháp có ý kiến kết luận như sau:

Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức hội nghị quốc tế và chi tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đảm bảo theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, đủ điều kiện tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh.

Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, chỉnh lý hoàn thiện dự thảo theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp nêu trên. Đối với các ý kiến không tiếp thu phải được giải trình rõ lý do.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết quy định mức chi tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị quốc tế và chi tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, đề nghị Sở Tài chính nghiên cứu, chỉnh lý dự thảo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Kinh tế ngân sách –HĐND tỉnh;
- Giám đốc Sở; các PGĐ Sở;
- TTTĐT Sở;
- Lưu: VT, XDPBPL.

(Binh - TĐ2019)



Lê Triết Như Vũ